UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2448/QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 05 tháng 07năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung Dự án: Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư, dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du

lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, huyện Tuy Phước; Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 5202/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn, dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước (Bao gồm hoạt động khai thác mỏ đất QN05);

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 112/TTr-BQL ngày 28/6/2023; ý kiến thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 236/SXD-HTKTTĐ ngày 26/6/2023 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 539/BC-SKHĐT ngày 03/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung, dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước.

2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Bình Định.

3. Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

5. Nội dung và quy mô điều chỉnh, bổ sung:

Điều chỉnh diện tích xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu dân cư từ 12,60 ha thành 14,80 ha, tăng 2,2 ha theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của HĐND tỉnh, bao gồm các hạng mục sau:

5.1 San nền:

- Điều chỉnh diện tích san nền mặt bằng từ 12,60 ha thành 14,80 ha, tăng 2,2 ha.

- Điều chỉnh cao độ san nền tuyến đường giao thông ĐS1 từ thấp hơn cao độ san nền mặt bằng các lô đất 0,72m thành thấp hơn cao độ san nền mặt bằng các lô đất là 0,74m.

- Bổ sung khối lượng thu dọn mặt bằng và đào thay đất tại 04 vị trí đất gò mả nằm trong phạm vi dự án.

5.2. Hệ thống đường giao thông:

- Điều chỉnh kết cấu gia cố mái taluy tuyến đường ĐS3 tiếp giáp khu dân cư hiện trạng, từ bê tông B15(M200) thành bê tông B20 (M250).

- Điều chỉnh kết cấu chắn vỉa hè từ xây gạch 6 lỗ vữa xi măng B3.5(M50), kích thước (10x30)cm thành bê tông B15(M200) đá 1x2, kích thước (10x25)cm.

- Điều chỉnh số tuyến đường giao thông từ 12 tuyến thành 13 tuyến *(bổ sung tuyến đường ĐS17 theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt)*.

- Điều chỉnh hướng tuyến đường ĐS3 tại vị trí nút giao với đường ĐS5 theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Điều chỉnh tăng chiều dài các tuyến đường ĐS1, ĐS4, ĐS5 theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

5.3. Hệ thống thoát nước mưa:

- Điều chỉnh mác bê tông mương thu nước và nắp đan mương thu nước từ B15 (M200) thành B20 (M250).

- Điều chỉnh kết cấu hố ga từ bê tông sang bê tông và bê tông cốt thép; điều chỉnh mác bê tông từ B15 (M200) thành B20 (M250).

- Đoạn từ đường ĐS15 đến đường ĐS5: Điều chỉnh hướng tuyến cống dọc theo đường ĐS3, bổ sung các cống ngang qua đường, cho phù hợp với tuyến đường điều chỉnh theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung tuyến cống đường kính D600 dọc theo đường ĐS17 và bổ sung các cống ngang qua đường theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung tuyến cống dọc và bổ sung các cống ngang qua đường dọc theo đường ĐS5 bổ sung từ khu xử lý nước thải đến ranh quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Đoạn từ đường ĐS16 đến đường ĐS17: Bổ sung tuyến cống đường kính D600 dọc theo đường ĐS1 và bổ sung các cống ngang qua đường, theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

5.4. Hệ thống thoát nước thải:

- Điều chỉnh ống HDPE từ DN300mm đến DN400mm thành từ DN150mm đến DN400mm; bổ sung mạng cấp 3 ống DN150mm và hố thu hộ dân cho các tuyến.

- Điều chỉnh kết cấu hố ga từ bê tông sang bê tông và bê tông cốt thép; điều chỉnh mác bê tông từ B15 (M200) thành B20 (M250).

- Điều chỉnh mác bê tông nắp đan hố ga từ B15 (M200) thành B20 (M250).

- Cắt giảm tuyến ống dọc theo tuyến đường ĐS3 *(phía giáp bờ sông)* theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Điều chỉnh công suất trạm xử lý nước thải từ 220m^3 thành 260m^3 và điều chỉnh các công trình phụ trợ theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Đoạn từ đường ĐS15 đến đường ĐS5: Điều chỉnh hướng tuyến ống dọc theo đường ĐS3 cho phù hợp với tuyến đường điều chỉnh theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Đoạn từ đường ĐS16 đến ĐS17: Bổ sung tuyến ống DN200mm, mạng cấp 3 ống DN150mm và hố thu hộ dân dọc đường ĐS1 theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung tuyến ống DN200mm, mạng cấp 3 ống DN150mm và hố thu hộ dân dọc theo đường ĐS17 và đường ĐS16 *(phía khu dân cư mới theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt)*.

- Đoạn từ đường ĐS15 đến ĐS16: Bổ sung mạng cấp 3 ống DN150 và hố thu hộ dân cho tuyến dọc theo đường ĐS6 theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

5.5. Hệ thống cấp nước sinh hoạt và chữa cháy:

- Điều chỉnh ống HDPE chịu lực từ D63mm đến D160mm thành D40mm đến D160mm.

- Bổ sung tuyến ống cấp nước dọc theo đường ĐS14 để cấp nước cho trạm y tế theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Điều chỉnh hướng tuyến ống cấp nước chữa cháy, sinh hoạt và trụ chữa cháy do điều chỉnh hướng tuyến đường ĐS3 *(tại vị trí nút giao với đường ĐS5)* theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung tuyến ống cấp nước D63mm, để cấp nước cho khu đất trường học và khu dân cư nằm trong các tuyến đường ĐS6, ĐS15 và ĐS16 theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung tuyến ống cấp nước sinh hoạt, chữa cháy và trụ chữa cháy dọc theo đường ĐS17 theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung tuyến ống cấp nước D63mm dọc theo đường ĐS5 và ĐS16, để cấp nước cho khu dân cư mới theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Điều chỉnh số lượng trụ chữa cháy từ 21 trụ thành 23 trụ theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

5.6. Hệ thống cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng:

- Điều chỉnh vị trí TBA Phước Thuận 4 *(sau di dời)*, từ vị trí nút giao tuyến đường ĐS3 và ĐS5 *(gần khu xử lý nước thải)* về vị trí nút giao tuyến đường ĐS4 và ĐS15; giữ nguyên hướng tuyến, giảm chiều dài đường dây, điều chỉnh loại dây dẫn từ cáp nhôm bọc XLPE-A95mm thành cáp nhôm lõi thép cách điện XLPE 12,7/24kV – As150mm^2; điều chỉnh, bổ sung chiều dài đường dây 0,4kV thuộc TBA Phước Thuận 4 *(sau di dời)*, cho phù hợp với hệ thống cấp điện trong khu vực dự án theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung chiều dài đường dây 22kV xây dựng mới đi ngầm dọc theo các tuyến đường ĐS1 và ĐS17 để cấp điện cho 01 trạm biến áp dung lượng 250kVA bổ sung theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung 01 trạm biến áp dung lượng 1x250kVA để đủ cấp điện cho khu dân cư bổ sung mới theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Điều chỉnh, bổ sung chiều dài đường dây 0,4kV xây dựng mới đi ngầm dọc theo các tuyến đường ĐS3, ĐS5, ĐS6, ĐS16, ĐS17 và ĐS1 *(những đoạn có điều chỉnh đất ở tái định cư theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt)*.

- Điều chỉnh, bổ sung điện chiếu sáng đi nổi và đi ngầm cấp điện chiếu sáng cho khu dân cư do điều chỉnh hướng tuyến đường ĐS3 *(tại vị trí nút giao với đường ĐS5)* theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

- Bổ sung điện chiếu sáng đi ngầm cấp điện chiếu sáng cho khu dân cư dọc theo tuyến đường ĐS17 theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

5.7. Hệ thống cây xanh:

- Điều chỉnh cây bàng Đài Loan từ đường kính gốc >10cm, cao >4m thành đường kính gốc (6-8)cm, cao ≥ 2,5m.

- Điều chỉnh, bổ sung số lượng hố trồng cây xanh theo các tuyến điều chỉnh và bổ sung theo quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

(Chi tiết nội dung và quy mô đầu tư xây dựng điều chỉnh, bổ sung theo như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, bổ sung do Liên danh Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung, Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng L&T và Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Long lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 236/SXD-HTKTTĐ ngày 26/6/2023).

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, bổ sung: Liên danh Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung, Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng L&T và Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Long.

7. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 173.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi ba tỷ đồng).*

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Khoản mục chi phí	Tổng mức đầu tư được duyệt tại Quyết định số 5202/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh	Giá trị điều chỉnh, bổ sung *(tăng (+); giảm (-))*	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	125.085.591	+15.221.675	140.307.266
2	Chi phí thiết bị	8.077.024	-1.192.663	6.884.361
3	Chi phí QLDA	1.827.960	+188.565	2.016.525
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	4.299.579	+634.010	4.933.589
5	Chi phí khác	1.812.543	+639.940	2.452.483
6	Chi phí dự phòng	9.891.299	+6.514.477	16.405.776
	Tổng cộng	**150.993.996**	**+22.006.004**	**173.000.000**

8. Nguồn vốn cho phần điều chỉnh, bổ sung: Thực hiện theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của HĐND tỉnh.

9. Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh, bổ sung: Năm 2021-2024 *(theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của HĐND tỉnh).*

10. Diện tích sử dụng đất điều chỉnh, bổ sung: 14,80 ha *(theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của HĐND tỉnh).*

11. Nội dung khác:

- Trước, trong quá trình triển khai thực hiện bước tiếp theo của dự án, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định nêu tại Văn bản số 236/SXD-HTKTTĐ ngày 26/6/2023.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, chính xác các thông tin của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 5202/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh và các quyết định khác của cấp có thẩm quyền liên quan đến dự án.

II. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước với nội dung chi tiết theo phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 5202/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, PCTTT N. T. Thanh;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K10, K14.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU BỔ SUNG
Dự án: Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập điều chỉnh, bổ sung Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán	108.558	Vốn đầu tư công	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 7/2023	Trọn gói	02 tháng
2	Tư vấn thẩm tra điều chỉnh, bổ sung Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán	9.290		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III/2023	Trọn gói	01 tháng
3	Lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT, gói thầu Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình *(phần khu dân cư bổ sung mới)*	17.507		Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý III, IV/2023	Trọn gói	02 tháng
4	Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình *(phần khu dân cư bổ sung mới)*	**9.191.282** (Trong đó: *- Chi phí xây dựng: 8.396.501; - Chi phí thiết bị: 357.101; - Chi phí dự phòng 5%: 437.680)*		Đấu thầu rộng rãi qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III, IV/2023	Trọn gói	08 tháng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
5	Giám sát thi công xây dựng hạng mục San nền, HT đường giao thông, HT thoát nước mưa, HT thoát nước thải, HT cấp nước sinh hoạt và chữa cháy và HT cây xanh *(phần khu dân cư bổ sung mới)*	100.114	Vốn đầu tư công	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý III, IV/2023	Trọn gói	08 tháng
6	Giám sát thi công xây dựng hạng mục Hệ thống cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng *(phần khu dân cư bổ sung mới)*	40.426		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III, IV/2023	Trọn gói	08 tháng
7	Tư vấn thí nghiệm đường dây 0,4kV và trạm biến áp	9.716		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I, II/2024	Trọn gói	01 tháng
8	Tư vấn lập Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường	98.362		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II, III/2024	Trọn gói	02 tháng
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 9.575.255.000 đồng *(Chín tỷ, năm trăm bảy mươi lăm triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng)*								

Giá trị các gói thầu được lập trên cơ sở kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại Văn bản số 236/SXD-HTKTTĐ ngày 26/6/2023 của Sở Xây dựng Bình Định; khi triển khai thực hiện Chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật lại giá các gói thầu (bước thiết kế bản vẽ thi công - dự toán) theo quy định hiện hành trước khi triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu.